

Số: 0711/2024/NQ-HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;
- Căn cứ Luật Chứng khóa năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank);
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Techcombank;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị Techcombank tại văn bản số 0695/HĐQT-TCB ngày 03/10/2024,

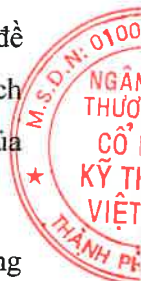
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM  
QUYẾT NGHỊ**

Hội đồng quản trị Techcombank thông qua việc phê duyệt giao dịch phi tín dụng theo báo cáo, đề xuất tại Tờ trình số 09/11/2024/TT-CIBG ngày 24/9/2024 của Giám đốc Khối Ngân hàng Giao dịch & Định chế Tài chính (CIBG) và Giám đốc Khối Bán lẻ (RBG) thực hiện trên cơ sở phân quyền của Tổng giám đốc như sau:

1. Thông qua các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với ông Nguyễn Cảnh Sơn; giữa Techcombank với mỗi công ty/cá nhân thuộc Danh sách người có liên quan nêu tại Phụ lục của Nghị quyết này.

Các hợp đồng giao dịch thuộc nghiệp vụ phi tín dụng giữa Techcombank với các đối tác nêu trên được phê duyệt trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ của Techcombank, bao gồm nhưng không giới hạn:

- 1.1. Các hợp đồng mở và sử dụng tài khoản; các hợp đồng giao dịch tiền gửi có kỳ hạn hoặc không có kỳ hạn, các hợp đồng giao dịch mua bán ngoại tệ và các hợp đồng giao dịch khác không phải là nghiệp vụ cấp tín dụng (ngoại trừ Hợp đồng cho các giao dịch được xác định rủi ro trước thanh toán) với giá trị/giá trị quy đổi mỗi Hợp đồng giao dịch bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Techcombank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.
- 1.2. Các điều kiện của hợp đồng giao dịch (bao gồm giá, phí, ...) được cấp có thẩm quyền quyết định, ký kết: phải đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật, chính sách/quy định nội bộ của Techcombank đang áp dụng chung cho các khách hàng thông thường khác trong từng thời kỳ.



2. Thời hạn phát sinh các hợp đồng giao dịch tại mục 1.1 nêu trên: kể từ ngày Hội Đồng Quản Trị phê duyệt ban hành Nghị quyết cho đến hết ngày 31/7/2025.
3. Chấm dứt hiệu lực Nghị quyết số 0320/2024/NQ-HĐQT phê duyệt ngày 10/5/2024 kể từ ngày Hội Đồng Quản Trị phê duyệt ban hành Nghị quyết này.
4. Việc ký kết, thực hiện các hợp đồng giao dịch phải được thực hiện theo các quy định nội bộ và chính sách liên quan của Techcombank.
5. Tổng Giám đốc cùng Giám đốc Khối CIBG, Quyền Giám đốc Khối RBG và các cá nhân, bộ phận chức năng liên quan chịu trách nhiệm: (i) thực hiện, kiểm soát các Hợp đồng giao dịch đảm bảo các nguyên tắc nêu trên và phù hợp với các quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ; (ii) Kịp thời cung cấp thông tin về giao dịch cho Bộ phận chức năng thuộc Techcombank thực hiện công bố thông tin theo quy định tại mục 6 dưới đây.
6. Các bộ phận chức năng thuộc Techcombank chịu trách nhiệm công bố thông tin khi có phát sinh giao dịch phi tín dụng giữa Techcombank với ông Nguyễn Cảnh Sơn và/hoặc công ty/cá nhân là người liên quan ông Nguyễn Cảnh Sơn theo quy định của pháp luật và của Techcombank trong từng thời kỳ.

Nơi nhận:

- Các Thành viên HĐQT;
- Tổng giám đốc;
- Các Khối có liên quan;
- Lưu VPHĐQT.



**Hồ Hùng Anh**

**PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÔNG TY, CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 0711/2024/NQ-HĐQT-TCB ngày 08/10/2024 về việc thông qua các hợp đồng giao dịch phi tín dụng giữa Techcombank với ông Nguyễn Cảnh Sơn và Người liên quan)

**1. Các Công ty có liên quan:**

| Stt | Công ty  | Số ĐKKD      |
|-----|--|--------------|
| 1   | Công ty Cổ phần Euro Finance                                     | 0101981937   |
| 2   | Công ty cổ phần Eurowindow Holding                               | 2500271160   |
| 3   | Công ty cổ phần Đầu tư Trung tâm Thương mại Hà Nội - Mátxcova    | 0101827290   |
| 4   | Công ty cổ phần Xây dựng và phát triển công nghệ cao             | 0101252275   |
| 5   | Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 1 Hà Nội                   | 0100105398   |
| 6   | Công ty cổ phần Trang trại Đông Dur                              | 0105343050   |
| 7   | Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Tòa nhà Mê Linh                  | 0102068448   |
| 8   | Công ty TNHH The Matrix  | 0109655692   |
| 9   | Công ty cổ phần Eurowindow                                       | 2500217526   |
| 10  | Công ty cổ phần Đầu tư Trung tâm Thương mại Vinh                 | 2900771859   |
| 11  | Công ty cổ phần Đầu tư và Du lịch T&M Vân Phong                  | 4200734911   |
| 12  | Công ty cổ phần Eurowindow Quảng Bình Five Star                  | 3101055956   |
| 13  | Công ty TNHH Đầu tư phát triển đô thị ven hồ và công viên Yên Sở | 0109018686   |
| 14  | Công ty cổ phần đầu tư Nhà Mátxcova Hà Nội                       | 0109214889   |
| 15  | Công ty cổ phần Nam Bắc  | 2500294513   |
| 16  | Công ty TNHH cửa sổ nhựa Châu Âu                                 | 012022000259 |
| 17  | Công ty Cổ phần Đông Hòa Thái Bình                               | 1001272512   |
| 18  | Công ty Cổ phần Đầu tư tổ hợp thương mại Melinh Plaza Thanh Hóa  | 2801706707   |

**2. Các cá nhân là người có liên quan:**

| STT | Họ và tên cá nhân         | Mối quan hệ với người kê khai        | Chức vụ tại TCB và/hoặc tại Công ty con của TCB |
|-----|---------------------------|--------------------------------------|---|
| 1   | Nguyễn Cảnh Sợi           | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 2   | Trần Thị Xuân             | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 3   | Nguyễn Khắc Khuê          | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 4   | Nguyễn Thị Phương Thảo    | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 5   | Nguyễn Phương Hoa         | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 6   | Nguyễn Cảnh Sơn Tùng      | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 7   | Nguyễn Hoa Thủy Tiên Tina | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 8   | Ngô Minh Phương           | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 9   | Nguyễn Cảnh Hà            | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 10  | Nguyễn Cảnh Hồng          | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 11  | Nguyễn Cảnh Hồng Linh     | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 12  | Nguyễn Thị Năm            | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 13  | Lê Thu Hiền               | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 14  | Mai Thu Hằng              | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 15  | Nguyễn Thị Bích Ngọc      | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 16  | Nguyễn Thị Quỳnh Chi      | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 17  | Nguyễn Thị Liên           | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 18  | Nguyễn Hồng Anh           | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 19  | Nguyễn Hiền My            | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 20  | Nguyễn Hà Ngân            | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 21  | Nguyễn Hà Mai             | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 22  | Nguyễn Cảnh Hà Duy        | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 23  | Nguyễn Mai Hằng Linh      | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 24  | Nguyễn Mai Diệu Linh      | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |
| 25  | Nguyễn Mai Linh Chi       | Người thân của Người quản lý của TCB | Không có  |